

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN MINH
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

An Minh, ngày 09 tháng 10 năm 2017

Số: **96/2017/QĐST-HNGĐ**

V/v tranh chấp ly hôn

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 115/2017/TLST/HNGĐ ngày 15 tháng 9 năm 2017, giữa:

* *Nguyên đơn*: Bà **Nguyễn Thị Út E**, sinh năm 1966

Địa chỉ: ấp B, xã K, huyện M, tỉnh Kiên Giang. Số điện thoại: 0125.....

* *Bị đơn*: Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1960

Địa chỉ: ấp B, xã K, huyện M, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà **Nguyễn Thị Út E**, sinh năm 1966 và ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1960, cùng địa chỉ: ấp B, xã K, huyện M, tỉnh Kiên Giang.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ nuôi con chung: Bà Nguyễn Thị Út E và ông Nguyễn Văn T cùng thống nhất xác định, các con đã trưởng thành, tự lao động sinh sống được nên không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Về quan hệ tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Út E và ông Nguyễn Văn T cùng thống nhất xác định vợ chồng đã tự thỏa thuận, nay cùng yêu cầu Tòa án ghi nhận lại sự tự nguyện thỏa thuận của hai người theo văn bản lập ngày 14/9/2017, cụ thể: Ông Nguyễn Văn T được quyền sử dụng phần đất ở nông thôn, đất vườn, đất 01 vụ lúa, đất rừng tràm trồng liền kề nhau tọa lạc tại ấp B, xã K, huyện M, tỉnh Kiên Giang có diện tích theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân huyện An Minh cấp ngày 10/3/2004 ghi tên hộ ông (bà) Nguyễn Văn T là 20.432m² và được sở hữu căn nhà trên đất chiều ngang 6,9m x dài 1,38m, nền gạch bông, lợp tấp lô, hai bên xây bê tông cùng toàn bộ vật dụng hiện có trong nhà. Đồng thời, ông Nguyễn Văn T phải thối lại cho bà Nguyễn Thị Út E một phần giá trị của số tài sản nêu trên bằng 10.000.000 đồng và 10 chỉ vàng 24k (loại vàng 9999) (Bà Út E đã nhận đủ tiền và vàng ngay khi vợ chồng lập tờ thỏa thuận);

- Về quan hệ nợ chung: Bà Nguyễn Thị Út E và ông Nguyễn Văn T cùng thống nhất xác định, vợ chồng không nợ chung tài sản gì đối với ai khác cũng không ai nợ vợ chồng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Về án phí: **150.000đ** (300.000đ x 50%). Bà Nguyễn Thị Út E và ông Nguyễn Văn T cùng thống nhất thỏa thuận: Bà Út E tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm thuận tình ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0000444 ngày 15 tháng 9 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh; Bà Út E được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Mỹ Linh